

PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO
MỤC LỤC HỒ SƠ, TÀI LIỆU NỘP LƯU
Năm 2018

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
01	01	Bảng tổng kết học tập khóa 86 (CNKT) năm học 1986-1988 Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1986-1988	17	Vĩnh viễn	
	02	Bảng tổng kết học tập khóa 87 (CNKT) năm học 1987-1989 Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1987-1989	23	Vĩnh viễn	
	03	Bảng tổng kết học tập khóa 86 (THN) năm học 1987-1989 Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1986-1989	58	Vĩnh viễn	
	04	Bảng tổng kết học tập khóa 87 (THN) năm học 1987-1990 Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1987-1990	51	Vĩnh viễn	
	05	Bảng tổng kết học tập khóa 88 (CNKT) năm học 1988-1990 Trường Trung học chuyên nghiệp Lý Tự Trọng	1988-1990	25	Vĩnh viễn	
	06	Bảng tổng kết học tập khóa 89 (CNKT) năm học 1989-1991 Trường Trung học chuyên nghiệp Lý Tự Trọng	1989-1991	47	Vĩnh viễn	
02	07	Bảng tổng kết học tập khóa 88 (THN) năm học 1988-1991 Trường Trung học chuyên nghiệp Lý Tự Trọng	1988-1992	61	Vĩnh viễn	
	08	Bảng tổng kết học tập khóa 90 (Bậc công nhân kỹ thuật) Trường Trung học chuyên nghiệp Lý Tự Trọng	1990-1992	38	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	09	Bảng tổng kết học tập khóa 89 (THN) năm học 1989 - 1992 Trường Trung học chuyên nghiệp Lý Tự Trọng	1989-1993	66	Vĩnh viễn	
	10	Bảng tổng kết học tập khóa 91 (Bậc công nhân kỹ thuật) Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1991-1993	40	Vĩnh viễn	
03	11	Bảng tổng kết học tập khóa 90 (THN) năm học 1990-1993 Trường Trung học chuyên nghiệp Lý Tự Trọng	1990-1994	59	Vĩnh viễn	
	12	Bảng tổng kết học tập khóa 92 (Bậc công nhân kỹ thuật) Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1992-1994	42	Vĩnh viễn	
	13	Bảng tổng kết học tập khóa 91 (Bậc Trung học nghề) Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1991-1995	52	Vĩnh viễn	
	14	Bảng tổng kết học tập khóa 93 (Bậc công nhân kỹ thuật) Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1993-1995	43	Vĩnh viễn	
04	15	Bảng tổng kết học tập khóa 92 (Bậc Trung học nghề) Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1992-1996	60	Vĩnh viễn	
	16	Bảng tổng kết học tập khóa 94 (Bậc công nhân kỹ thuật) Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1994-1996	30	Vĩnh viễn	
	17	Bảng tổng kết học tập khóa 95 (THN) năm học 1995-1996 Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng	1995-1996	39	Vĩnh viễn	
	18	Bảng tổng kết học tập khóa 93 (Bậc Trung học nghề) Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1993-1997	73	Vĩnh viễn	
05	19	Bảng tổng kết học tập khóa 94 (Bậc Trung học nghề) Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1994-1997	76	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	20	Bảng tổng kết học tập khóa 95 (Bậc Trung học nghề) năm học 1995-1997 Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1995-1997	25	Vĩnh viễn	
	21	Bảng tổng kết học tập khóa 96 (Bậc Trung học nghề) Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1996-1997	45	Vĩnh viễn	
	22	Bảng tổng kết học tập khóa 95 (Bậc Trung học nghề) năm học 1996-1998 Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1996-1998	51	Vĩnh viễn	
06	23	Hồ sơ tốt nghiệp nghề 3/7 khóa 94, 95, 96 từ năm 1996 - 1998 của trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1996 - 1998	03	Vĩnh viễn	
	24	Bảng tổng kết học tập khóa 96 (Bậc Công nhân kỹ thuật) năm học 1996-1998 Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng	1996-1998	36	Vĩnh viễn	
	25	Bảng tổng kết học tập khóa 97 (Bậc Trung học nghề) năm học 1997-1998 trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1997-1998	62	Vĩnh viễn	
	26	Bảng tổng kết học tập khóa 96 B (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1996-1999	45	Vĩnh viễn	
07	27	Bảng tổng kết học tập khóa 96 (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1998-1999	67	Vĩnh viễn	
	28	Bảng tổng kết học tập khóa 97 (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1997-1999	36	Vĩnh viễn	
	29	Bảng tổng kết học tập khóa 97 (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1998-1999	42	Vĩnh viễn	
	30	Bảng tổng kết học tập khóa 97 (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1998-1999	21	Vĩnh viễn	
08	31	Bảng tổng kết học tập khóa 98 (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1998-1999	42	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	32	Bảng tổng kết học tập khóa 98 (Bậc Trung học nghề) trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1998-1999	45	Vĩnh viễn	
	33	Hồ sơ tuyển sinh năm học 1999-2000, 2000-2001 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM	1999-2000	02	Vĩnh viễn	
09	34	Bảng tổng kết học tập khóa 09 (Bậc Trung học kỹ thuật) trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999-2000	42	Vĩnh viễn	
	35	Bảng tổng kết học tập khóa 97 (Bậc Trung học kỹ thuật) trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999-2000	21	Vĩnh viễn	
	36	Bảng tổng kết học tập khóa 97 (Bậc Trung học kỹ thuật) trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999-2000	42	Vĩnh viễn	
10	37	Bảng tổng kết học tập khóa 98 (Bậc Trung học kỹ thuật) trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999-2000	33	Vĩnh viễn	
	38	Bảng tổng kết học tập khóa 98 (Bậc Trung học kỹ thuật) trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999-2000	42	Vĩnh viễn	
	39	Bảng tổng kết học tập khóa 99 (Bậc Trung học kỹ thuật) trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999-2000	36	Vĩnh viễn	
11	40	Hồ sơ tốt nghiệp nghề khóa 92, 93, 94, 95, 96 từ năm 1996 - 2000 của trường Trung học nghề Lý Tự Trọng	1996 - 2000	06	Vĩnh viễn	
	41	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc CNKT năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	17	Vĩnh viễn	
	42	Bảng tổng kết học tập HKII bậc CNKT năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	17	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	43	Bảng tổng kết học tập HKI bậc CNKT năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	17	Vĩnh viễn	
	44	Bảng tổng kết học tập HKII bậc CNKT năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	13	Vĩnh viễn	
12	45	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Trung học kỹ thuật năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	13	Vĩnh viễn	
	46	Bảng tổng kết học tập HKI bậc Trung học kỹ thuật năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	13	Vĩnh viễn	
	47	Bảng tổng kết học tập khóa 99 năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	34	Vĩnh viễn	
	48	Bảng tổng kết học tập (12+2) năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	27	Vĩnh viễn	
13	49	Bảng tổng kết học tập khóa 09 năm học 2000 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000 - 2001	39	Vĩnh viễn	
	50	Bảng tổng kết học tập khóa 09 năm học 1999 - 2001 Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng	1999 - 2001	18	Vĩnh viễn	
	51	Hồ sơ Tuyển sinh năm học 2001-2002, 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	02	Vĩnh viễn	
	52	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc công nhân kỹ thuật khóa 01 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	16	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
14	53	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc công nhân kỹ thuật khóa 01 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	16	Vĩnh viễn	
	54	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc công nhân kỹ thuật khóa 01 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	16	Vĩnh viễn	
	55	Bảng tổng kết học tập khóa 01THKT (12+2) năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	10	Vĩnh viễn	
	56	Bảng tổng kết học tập khóa 01THKT (12+2) năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	10	Vĩnh viễn	
	57	Bảng tổng kết học tập khóa 01THKT (12+2) năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	10	Vĩnh viễn	
15	58	Bảng tổng kết học tập khóa 00THKT (12+2) năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	27	Vĩnh viễn	
	59	Bảng tổng kết học tập khóa 09 THKT (9+3.5) năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	36	Vĩnh viễn	
	60	Bảng tổng kết học tập khóa 98 THKT (9+3,5) năm học 2000-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000-2002	51	Vĩnh viễn	
16	61	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc trung học kỹ thuật khóa 00 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	10	Vĩnh viễn	
	62	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc trung học kỹ thuật khóa 00 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	10	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	63	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc trung học kỹ thuật khóa 00 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	10	Vĩnh viễn	
	64	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 00 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	14	Vĩnh viễn	
	65	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 00 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	14	Vĩnh viễn	
	66	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 00 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	14	Vĩnh viễn	
17	67	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 01 năm học 2001-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2001-2002	30	Vĩnh viễn	
	68	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 00 Vũng tàu năm học 2000-2002 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000-2002	15	Vĩnh viễn	
	69	Hồ sơ tốt nghiệp văn hóa khóa 98,99 Trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000-2002	04	Vĩnh viễn	
	70	Hồ sơ tốt nghiệp khóa 97,98 Trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2000-2002	04	Vĩnh viễn	
18	71	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 00 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	30	Vĩnh viễn	
	72	Bảng tổng kết học tập (HKI bậc THPT+CNKT khóa 01 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	23	Vĩnh viễn	
	73	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc THPT+CNKT khóa 01 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	23	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
19	74	Bảng tổng kết học tập khóa 01 bậc THPT (12+2) HKI, HKII năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	30	Vĩnh viễn	
	75	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc THPT + CNKT khóa 01 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	23	Vĩnh viễn	
	76	Bảng tổng kết học tập khóa 02 THPT (12+2) HKI năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	13	Vĩnh viễn	
	77	Bảng tổng kết học tập khóa 02 THPT (12+2) HKII năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	13	Vĩnh viễn	
20	78	Bảng tổng kết học tập khóa 02 THPT (12+2) năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	13	Vĩnh viễn	
	79	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 02 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	24	Vĩnh viễn	
	80	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 02 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	17	Vĩnh viễn	
	81	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 02 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	17	Vĩnh viễn	
	82	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 02 năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	17	Vĩnh viễn	
21	83	Bảng tổng kết học tập khóa 09 THPT (9+3.5) HKI năm học 2002-2003 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2003	10	Vĩnh viễn	
	84	Hồ sơ tuyển sinh năm học 2003 - 2004, 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	03	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	85	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung học kỹ thuật khóa 00 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	10	Vĩnh viễn	
	86	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 01 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	24	Vĩnh viễn	
	87	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 02 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	18	Vĩnh viễn	
22	88	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 03 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	18	Vĩnh viễn	
	89	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 02 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	14	Vĩnh viễn	
	90	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 02 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	14	Vĩnh viễn	
	91	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Công nhân kỹ thuật khóa 02 năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	14	Vĩnh viễn	
	92	Bảng tổng kết học tập khóa 02 THPT (12+2) HKI năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	13	Vĩnh viễn	
	93	Bảng tổng kết học tập khóa 02 THPT (12+2) HKII năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	13	Vĩnh viễn	
23	94	Bảng tổng kết học tập khóa 02 THPT (12+2) năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	13	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	95	Bảng tổng kết học tập khóa 03 THPT (12+2) năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	39	Vĩnh viễn	
	96	Bảng tổng kết học tập khóa 03 CNKT năm học 2003-2004 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2004	51	Vĩnh viễn	
24	97	Hồ sơ tốt nghiệp văn hóa khóa 01, 02, 99 THPT trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2002-2004	04	Vĩnh viễn	
	98	Hồ sơ tốt nghiệp THPT khóa 02 THPT (12+2) trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004	01	Vĩnh viễn	
	99	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 01 Bậc Trung học kỹ thuật năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	08	Vĩnh viễn	
	100	Bảng tổng kết học tập khóa 02 Bậc Trung học kỹ thuật năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	21	Vĩnh viễn	
	101	Bảng tổng kết học tập khóa 03 Bậc Trung học kỹ thuật năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	18	Vĩnh viễn	
25	102	Bảng tổng kết học tập khóa 04 Bậc Trung học kỹ thuật năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	21	Vĩnh viễn	
	103	Bảng tổng kết học tập khóa 03 THPT (12+2) HKI, HKII năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	37	Vĩnh viễn	
26	104	Bảng tổng kết học tập khóa 04 THPT (12+2) HKI, HKII, NH năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	51	Vĩnh viễn	
	105	Bảng tổng kết học tập khóa 03 CNKT (12+2) HKI, HKII, NH năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	49	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
27	106	Bảng tổng kết học tập bậc công nhân kỹ thuật khóa 04 năm học 2004-2005 của trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2004-2005	48	Vĩnh viễn	
	107	Hồ sơ tốt nghiệp THCN khóa 01 THPT (9+3.5) trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2005	01	Vĩnh viễn	
	108	Hồ sơ Thi lại tốt nghiệp môn Chính trị và 3 môn văn hóa khóa 99,00,01,02 THPT (9+3.5) trường Trung học kỹ thuật Lý Tự Trọng	2005	01	Vĩnh viễn	
	109	Hồ sơ tuyển sinh năm 2005 của trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng	2003-2005	87	Vĩnh viễn	
	110	Chương trình đào tạo và kế hoạch giảng dạy từ khóa 1999 - 2005	1999-2005	19	Vĩnh viễn	
28	111	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung học kỹ thuật khóa 02 năm học 2005-2006	2005-2006	07	Vĩnh viễn	
	112	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 03 năm học 2005-2006	2005-2006	18	Vĩnh viễn	
	113	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 04 năm học 2005-2006	2005-2006	21	Vĩnh viễn	
	114	Bảng tổng kết học tập bậc Công nhân kỹ thuật khóa 04 năm học 2005-2006	2005-2006	48	Vĩnh viễn	
29	115	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học chuyên nghiệp khóa 05 năm học 2005-2006	2005-2006	27	Vĩnh viễn	
	116	Bảng tổng kết học tập bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 04 năm học 2005-2006	2005-2006	51	Vĩnh viễn	
30	117	Bảng tổng kết học tập bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 05 năm học 2005-2006	2005-2006	51	Vĩnh viễn	
	118	Bảng tổng kết học tập bậc Công nhân kỹ thuật khóa 05 năm học 2005-2006	2005-2006	36	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
31	119	Bảng tổng kết học tập bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 05 năm học 2005-2006	2005-2006	15	Vĩnh viễn	
	120	Hồ sơ Thi lại tốt nghiệp môn chính trị khóa 04,05 trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2005-2006	02	Vĩnh viễn	
	121	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung học kỹ thuật khóa 03 năm học 2006-2007	2006-2007	06	Vĩnh viễn	
	122	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học kỹ thuật khóa 04 năm học 2006-2007	2006-2007	21	Vĩnh viễn	
32	123	Bảng tổng kết học tập khóa 05 TCCN (12+2) năm học 2006-2007	2006-2007	48	Vĩnh viễn	
	124	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học chuyên nghiệp khóa 05 năm học 2006-2007	2006-2007	21	Vĩnh viễn	
33	125	Bảng tổng kết học tập khóa 05 TCCN năm học 2006-2007	2006-2007	30	Vĩnh viễn	
	126	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học chuyên nghiệp khóa 06T năm học 2006-2007	2006-2007	30	Vĩnh viễn	
34	127	Bảng tổng kết học tập khóa 06 TCCN (9+3,5) năm học 2006-2007	2006-2007	18	Vĩnh viễn	
	128	Bảng tổng kết học tập khóa 06 CNKT năm học 2006-2007	2006-2007	27	Vĩnh viễn	
	129	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CĐ năm học 2006-2007	2006-2007	15	Vĩnh viễn	
35	130	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CĐ năm học 2006-2007	2006-2007	15	Vĩnh viễn	
	131	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CĐ năm học 2006-2007	2006-2007	16	Vĩnh viễn	
	132	Hồ sơ tốt nghiệp THCN, TCCN khóa 03,05 và các khóa thi lại từ năm 2005-2007 trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2005-2007	02	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	133	Hồ sơ tốt nghiệp môn Chính trị và 03 môn văn hóa các khóa 02,04,06 năm 2006-2007	2006-2007	04	Vĩnh viễn	
36	134	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Khoa Điện công nghiệp bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật	2006-2007	01	Vĩnh viễn	
	135	Hồ sơ tuyển sinh Cao đẳng năm 2006 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM	2005-2007	121	Vĩnh viễn	
	136	Hồ sơ tuyển sinh TCCN và TCN năm 2007 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM	2006-2007	54	Vĩnh viễn	
	137	Hồ sơ tuyển sinh Cao đẳng Liên thông năm 2007 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM	2007	36	Vĩnh viễn	
	138	Hồ sơ tuyển sinh Cao đẳng năm 2007 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM	2005-2007	94	Vĩnh viễn	
37	139	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung học chuyên nghiệp khóa 04 năm học 2007-2008	2007-2008	07	Vĩnh viễn	
	140	Bảng tổng kết học tập bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 05CĐ năm học 2006-2008	2006-2008	30	Vĩnh viễn	
	141	Bảng tổng kết học tập khóa 06 CNKT năm học 2007-2008	2007-2008	21	Vĩnh viễn	
	142	Bảng tổng kết học tập khóa 06 TCCN (9+3,5) HKI, HKII năm học 2007-2008	2007-2008	18	Vĩnh viễn	
38	143	Bảng tổng kết học tập bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 06T năm học 2007-2008	2007-2008	30	Vĩnh viễn	
	144	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06CĐ năm học 2007-2008	2007-2008	16	Vĩnh viễn	
	145	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06CĐ năm học 2007-2008	2007-2008	16	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	146	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CD năm học 2007-2008	2007-2008	16	Vĩnh viễn	
39	147	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T năm học 2007-2008	2007-2008	13	Vĩnh viễn	
	148	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T năm học 2007-2008	2007-2008	13	Vĩnh viễn	
	149	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T năm học 2007-2008	2007-2008	13	Vĩnh viễn	
	150	Bảng tổng kết học tập bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T (9+3,5) năm học 2007-2008	2007-2008	24	Vĩnh viễn	
40	151	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CD năm học 2007-2008	2007-2008	35	Vĩnh viễn	
	152	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CD năm học 2007-2008	2007-2008	35	Vĩnh viễn	
41	153	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CD năm học 2007-2008	2007-2008	35	Vĩnh viễn	
	154	Hồ sơ tốt nghiệp THCN, TCCN khóa 02 THKT, 03,04 TCCN (9+3,5) và các khóa thi lại từ năm 2005-2007 trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2006-2008	03	Vĩnh viễn	
	155	Hồ sơ tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2005 kỳ thi tháng 7/2008 trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2008	46	Vĩnh viễn	
42	156	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Khoa Điện công nghiệp bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2006-2008	02	Vĩnh viễn	
	157	Báo cáo tổng kết năm học; báo cáo tổng kết hoạt động đào tạo năm 2000, 2001, 2004, 2005, 2006, 2008	2000-2008	07	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	158	Bảng tổng kết học tập bậc Trung học chuyên nghiệp khóa 05 năm học 2007-2009	2007-2009	16	Vĩnh viễn	
43	159	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	16	Vĩnh viễn	
	160	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	16	Vĩnh viễn	
	161	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 06 CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	16	Vĩnh viễn	
	162	Bảng tổng kết học tập khóa 07 TCCN (9+3,5) năm học 2008-2009	2008-2009	16	Vĩnh viễn	
	163	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T năm học 2008-2009	2008-2009	12	Vĩnh viễn	
44	164	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T năm học 2008-2009	2008-2009	12	Vĩnh viễn	
	165	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 07T năm học 2008-2009	2008-2009	12	Vĩnh viễn	
	166	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	34	Vĩnh viễn	
	167	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	34	Vĩnh viễn	
45	168	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	34	Vĩnh viễn	
	169	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 08T năm học 2008-2009	2008-2009	17	Vĩnh viễn	
	170	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 08T năm học 2008-2009	2008-2009	17	Vĩnh viễn	
46	171	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 08T năm học 2008-2009	2008-2009	17	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	172	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 08 CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	35	Vĩnh viễn	
47	173	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 08 CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	35	Vĩnh viễn	
	174	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 08 CĐ năm học 2008-2009	2008-2009	35	Vĩnh viễn	
48	175	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết khoa Công nghệ Cơ khí, ngành đào tạo công nghệ kỹ thuật Cơ khí bậc Cao đẳng kỹ thuật	2007-2009	02	Vĩnh viễn	
	176	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, ngành Điện tử công nghiệp năm 2009; Sửa chữa Ô tô năm 2010	2005-2009	02	Vĩnh viễn	
	177	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết khoa Công nghệ thông tin, bậc đào tạo Trung học kỹ thuật và TCCN, ngành đào tạo Tin học	2004-2009	198	Vĩnh viễn	
49	178	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết năm 2009 bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật, ngành công nghệ kỹ thuật điện tử	2009	01	Vĩnh viễn	
	179	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng chuyên nghiệp và Liên thông Cao đẳng năm 2008	2008-2009	149	Vĩnh viễn	
	180	Hồ sơ tốt nghiệp Cao đẳng Liên thông khóa 2007, kỳ thi tháng 3/2009	2008-2009	43	Vĩnh viễn	
	181	Hồ sơ tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2006 và khóa cũ thi lại kỳ thi tháng 7/2009	2008-2009	95	Vĩnh viễn	
	182	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng và Liên thông Cao đẳng năm 2009	2009-2010	191	Vĩnh viễn	
50	183	Chương trình đào tạo và kế hoạch giảng dạy từ khóa 2007-2010	2007-2010	27	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	184	Bảng tổng kết học tập khóa 06 TCCN (9+3,5) năm học 2009-2010	2009-2010	24	Vĩnh viễn	
	185	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	34	Vĩnh viễn	
51	186	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	34	Vĩnh viễn	
	187	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 07CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	34	Vĩnh viễn	
	188	Bảng tổng kết học tập (HKI) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 08T năm học 2009-2010	2009-2010	15	Vĩnh viễn	
52	189	Bảng tổng kết học tập (HKII) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 08T năm học 2009-2010	2009-2010	15	Vĩnh viễn	
	190	Bảng tổng kết học tập (CN) bậc Trung cấp chuyên nghiệp khóa 08T năm học 2009-2010	2009-2010	15	Vĩnh viễn	
	191	Bảng tổng kết học tập khóa 08LT năm học 2008-2010	2008-2010	20	Vĩnh viễn	
	192	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 08CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	32	Vĩnh viễn	
53	193	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 08CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	32	Vĩnh viễn	
	194	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 08CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	32	Vĩnh viễn	
	195	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 09T năm học 2009-2010	2009-2010	15	Vĩnh viễn	
54	196	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 09T năm học 2009-2010	2009-2010	14	Vĩnh viễn	
	197	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 09T năm học 2009-2010	2009-2010	15	Vĩnh viễn	
	198	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 09CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	31	Vĩnh viễn	
55	199	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 09CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	31	Vĩnh viễn	
	200	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 09CĐ năm học 2009-2010	2009-2010	31	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	201	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết khoa công nghệ thông tin, bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật, ngành đào tạo Tin học	2005-2010	202	Vĩnh viễn	
56	202	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết khoa công nghệ cơ khí ngành và khoa Điện công nghiệp bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật	2006-2010	02	Vĩnh viễn	
	203	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết khoa Khoa học cơ bản bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật	2006-2010	01	Vĩnh viễn	
	204	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết khoa Điện công nghiệp, Khoa Điện lạnh bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật	2007-2010	02	Vĩnh viễn	
57	205	Hồ sơ nghiệm biên soạn chương trình chi tiết khoa May - Nữ công, Khoa khoa học cơ bản bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật	2007-2010	02	Vĩnh viễn	
	206	Hồ sơ nghiệm biên soạn chương trình chi tiết khoa Điện lạnh, Khoa cơ khí, bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp	2007-2010	02	Vĩnh viễn	
	207	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Tổ công nghệ May - Thời trang bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp	2007-2010	01	Vĩnh viễn	
58	208	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Khoa Điện lạnh ngành CN kỹ thuật Nhiệt - Lạnh bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật	2007-2010	01	Vĩnh viễn	
	209	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Khoa Khoa học cơ bản bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp	2007-2010	01	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	210	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Khoa công nghệ thông tin, Khoa khoa học cơ bản bậc đào tạo Liên thông cao đẳng	2007-2010	02	Vĩnh viễn	
59	211	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết (biên soạn lại) năm 2010 bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật, ngành công nghệ may	2010	01	Vĩnh viễn	
	212	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết năm 2010 bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật, Cao đẳng liên thông, ngành công nghệ kỹ thuật Ô tô	2010	02	Vĩnh viễn	
	213	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết (biên soạn mới) năm 2010 bậc đào tạo Cao đẳng kỹ thuật, ngành công nghệ May	2010	01	3	
	214	Hồ sơ nghiệm thu biên soạn chương trình chi tiết Khoa Điện tử bậc đào tạo Liên thông Cao đẳng ngành đào tạo công nghệ kỹ thuật Điện	2006-2010	277	Vĩnh viễn	
60	215	Hồ sơ thi tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2008 Liên thông trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2009-2010	34	Vĩnh viễn	
	216	Hồ sơ thi tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2007 Liên thông trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	2009-2010	146	Vĩnh viễn	
	217	Bảng tổng kết học tập khóa 07 TCCN (9+3,5) năm học 2009-2010	2009-2011	20	Vĩnh viễn	
	218	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 08CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	32	Vĩnh viễn	
61	219	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 08CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	32	Vĩnh viễn	
	220	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 08CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	32	Vĩnh viễn	
	221	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 09CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	30	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
62	222	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 09CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	30	Vĩnh viễn	
	223	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 09CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	30	Vĩnh viễn	
	224	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 09T năm học 2010-2011	2010-2011	14	Vĩnh viễn	
63	225	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 09T năm học 2010-2011	2010-2011	14	Vĩnh viễn	
	226	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 09T năm học 2010-2011	2010-2011	14	Vĩnh viễn	
	227	Bảng tổng kết học tập khóa 09LT năm học 2009-2011	2009-2011	23	Vĩnh viễn	
	228	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 10T năm học 2010-2011	2010-2011	14	Vĩnh viễn	
	229	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 10T năm học 2010-2011	2010-2011	15	Vĩnh viễn	
64	230	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 10T năm học 2010-2011	2010-2011	15	Vĩnh viễn	
	231	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 10CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	33	Vĩnh viễn	
	232	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 10CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	33	Vĩnh viễn	
65	233	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 10CĐ năm học 2010-2011	2010-2011	33	Vĩnh viễn	
	234	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng và Liên thông Cao đẳng năm 2010	2010-2011	308	Vĩnh viễn	
66	235	Kế hoạch giảng dạy từ năm học 2008-2011	2008-2011	04	Vĩnh viễn	
	236	Hồ sơ tốt nghiệp TCCN khóa 05,06,07 TCCN (9+3,5)	2009-2011	03	Vĩnh viễn	
	237	Hồ sơ thi tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2009 Liên thông	2010-2011	39	Vĩnh viễn	
	238	Hồ sơ thi tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2008 Cao đẳng	2010-2011	138	Vĩnh viễn	
	239	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 09CĐ năm học 2011-2012	2011-2012	30	Vĩnh viễn	
	240	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 09 CĐ năm học 2011-2012	2011-2012	30	Vĩnh viễn	
	241	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 09CĐ năm học 2011-2012	2011-2012	30	Vĩnh viễn	
	242	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 10T năm học 2011-2012	2011-2012	14	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	243	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 10T năm học 2011-2012	2011-2012	14	Vĩnh viễn	
	244	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 10T năm học 2011-2012	2011-2012	14	Vĩnh viễn	
	245	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 10CD năm học 2011-2012	2011-2012	32	Vĩnh viễn	
	246	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 10CD năm học 2011-2012	2011-2012	32	Vĩnh viễn	
	247	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 10CD năm học 2011-2012	2011-2012	32	Vĩnh viễn	
	248	Bảng tổng kết học tập khóa 10 LT năm học 2010-2012	2010-2012	23	Vĩnh viễn	
	249	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 11CD năm học 2011-2012	2011-2012	35	Vĩnh viễn	
	250	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 11CD năm học 2011-2012	2011-2012	35	Vĩnh viễn	
	251	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 11CD năm học 2011-2012	2011-2012	34	Vĩnh viễn	
	252	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 11 TC năm học 2011-2012	2011-2012	18	Vĩnh viễn	
	253	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 11 TC năm học 2011-2012	2011-2012	18	Vĩnh viễn	
	254	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 11 TC năm học 2011-2012	2011-2012	18	Vĩnh viễn	
	255	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Liên thông Cao đẳng năm 2011	2011-2012	45	Vĩnh viễn	
	256	Chương trình đề cương chi tiết khoa Điện - Điện tử, bậc đào tạo Liên thông Cao đẳng, Cao đẳng, ngành công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử	2012	02	Vĩnh viễn	
	257	Chương trình đề cương chi tiết các học phần bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, Liên thông Cao đẳng, khoa Điện - Điện tử	2011-2012	02	Vĩnh viễn	
	258	Chương trình đề cương chi tiết bậc đào tạo Cao đẳng, ngành đào tạo Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử, khoa Điện - Điện tử	2012	01	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	259	Chương trình đề cương chi tiết bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, ngành đào tạo Điện tử công nghiệp, Điện CN và dân dụng, khoa Điện - Điện tử	2012	01	Vĩnh viễn	
	260	Hồ sơ tốt nghiệp TCCN khóa 09 TCCN (12+2) và học sinh các khóa cũ thi lại TN	2011-2012	02	Vĩnh viễn	
	261	Hồ sơ tốt nghiệp TCCN khóa 04,08,10 TCCN và học sinh các khóa cũ thi lại TN	2006-2012	03	Vĩnh viễn	
	262	Hồ sơ Tốt nghiệp Cao đẳng liên thông khóa 2010 và các khóa cũ thi lại	2012	41	Vĩnh viễn	
	263	Hồ sơ Tốt nghiệp Cao đẳng khóa 2009 và các khóa cũ thi lại	2012	144	Vĩnh viễn	
	264	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 10 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	30	Vĩnh viễn	
	265	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 10 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	30	Vĩnh viễn	
	266	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 10 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	30	Vĩnh viễn	
	267	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 11 TC năm học 2012-2013	2012-2013	13	Vĩnh viễn	
	268	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 11 TC năm học 2012-2013	2012-2013	13	Vĩnh viễn	
	269	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 11 TC năm học 2012-2013	2012-2013	13	Vĩnh viễn	
	270	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 11 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	35	Vĩnh viễn	
	271	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 11 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	34	Vĩnh viễn	
	272	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 11 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	34	Vĩnh viễn	
	273	Bảng tổng kết học tập khóa 11 LT năm học 2011-2013	2011-2013	20	Vĩnh viễn	
	274	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 12 TC năm học 2012-2013	2012-2013	13	Vĩnh viễn	
	275	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 12 TC năm học 2012-2013	2012-2013	13	Vĩnh viễn	
	276	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 12 TC năm học 2012-2013	2012-2013	13	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	277	Bảng tổng kết học tập (HKI) khóa 12 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	21	Vĩnh viễn	
	278	Bảng tổng kết học tập (HKII) khóa 12 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	21	Vĩnh viễn	
	279	Bảng tổng kết học tập (CN) khóa 12 CĐ năm học 2012-2013	2012-2013	21	Vĩnh viễn	
	280	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng và Liên thông Cao đẳng năm 2012	2011-2013	104	Vĩnh viễn	
	281	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng năm 2013	2013	05	Vĩnh viễn	
	282	Chương trình đề cương chi tiết các học phần đào tạo Cao đẳng, Liên thông Cao đẳng Khoa cơ khí	2010-2013	01	Vĩnh viễn	
	283	Chương trình đề cương chi tiết các học phần Bậc đào tạo Cao đẳng, Khoa Động lực; khoa Công nghệ may - thời trang, khóa 2013	2013	02	Vĩnh viễn	
	284	Chương trình đề cương chi tiết các học phần Bậc đào tạo Cao đẳng, Khoa Điện - Điện tử, khóa 2013	2013	01	Vĩnh viễn	
	285	Hồ sơ tốt nghiệp khóa 2010 Cao đẳng và các khóa cũ thi lại	2012-2013	195	Vĩnh viễn	
	286	Hồ sơ tốt nghiệp khóa 2011 Liên thông Cao đẳng và các khóa cũ thi lại	2013	69	Vĩnh viễn	
	287	Hồ sơ thi lại tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng tháng 1/2013	2012-2013	68	Vĩnh viễn	
	288	Hồ sơ tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 2011 và các khóa cũ thi lại tháng 6/2013	2013	77	Vĩnh viễn	
	289	Bảng tổng kết học tập khóa 11 CĐ năm học 2013-2014	2013-2014	89	Vĩnh viễn	
	290	Bảng tổng kết học tập (HKI+HKII+CN) khóa 12TC năm học 2013-2014	2013-2014	27	Vĩnh viễn	
	291	Bảng tổng kết học tập khóa 12 CĐ năm học 2013-2014	2013-2014	52	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	292	Bảng tổng kết học tập khóa 12 LT năm học 2013-2014	2013-2014	24	Vĩnh viễn	
	293	Bảng tổng kết học tập (HKI+HKII+CN) khóa 13TC năm học 2013-2014	2013-2014	36	Vĩnh viễn	
	294	Bảng tổng kết học tập khóa 13 CĐ năm học 2013-2014	2013-2014	81	Vĩnh viễn	
	295	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp chuyên nghiệp năm 2014	2014	27	Vĩnh viễn	
	296	Hồ sơ tuyển sinh Cao đẳng năm 2014	2014	114	Vĩnh viễn	
	297	Hồ sơ nghiệm thu Biên soạn chương trình chi tiết Khoa KHCB, Khoa Công nghệ Thông tin, bậc đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp	2007-2014	02	Vĩnh viễn	
	298	Chương trình đề cương chi tiết Khoa Lý luận Chính trị, bậc đào tạo Cao đẳng, ngành đào tạo dùng cho các khóa đào tạo (áp dụng từ khóa 2010)	2010-2014	02	Vĩnh viễn	
	299	Chương trình đề cương chi tiết Khoa Công nghệ Nhiệt lạnh; khoa Công nghệ Thông tin, Khoa Động lực	2011-2014	03	Vĩnh viễn	
	300	Chương trình đề cương chi tiết khoa Công nghệ cơ khí, bậc đào tạo Cao đẳng tín chỉ, ngành Công nghệ Kỹ thuật cơ khí	2013-2014	01	Vĩnh viễn	
	301	Chương trình đề cương chi tiết các học phần đào tạo Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp năm 2014	2014	01	Vĩnh viễn	
	302	Chương trình đề cương chi tiết các học phần đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp Khoa Cơ khí	2014	01	Vĩnh viễn	
	303	Chương trình đào tạo toàn khóa, bậc đào tạo Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 2014	2014	01	Vĩnh viễn	
	304	Chương trình đề cương chi tiết các học phần đào tạo Cao đẳng, Liên thông cao đẳng, TCCN năm 2014	2014	01	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	305	Hồ sơ tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 2012 và các khóa cũ thi lại kỳ thi tháng 8/2014	2013-2014	67	Vĩnh viễn	
	306	Hồ sơ thi lại Tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng kỳ thi tháng 01/2014	2013-2014	78	Vĩnh viễn	
	307	Hồ sơ tốt nghiệp khóa 2012 Liên thông Cao đẳng và các khóa cũ thi lại kỳ thi tháng 7/2014	2013-2014	61	Vĩnh viễn	
	308	Hồ sơ tốt nghiệp khóa 2011 Cao đẳng và các khóa cũ thi lại kỳ thi tháng 7/2014	2012-2014	168	Vĩnh viễn	
	309	Bảng tổng kết học tập bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 12 CĐ năm học 2014-2015	2014-2015	42	Vĩnh viễn	
	309A	Bảng tổng kết học tập (HKI +HKII+CN) khóa 13TC năm học 2014 - 2015	2014-2015	23	Vĩnh viễn	Số trùng
	310	Bảng tổng kết học tập bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 13 CĐ năm học 2014-2015	2014-2015	66	Vĩnh viễn	
	311	Bảng tổng kết học tập bậc khóa 14 TC năm học 2014-2015	2014-2015	27	Vĩnh viễn	
	312	Bảng tổng kết học tập bậc Cao đẳng chuyên nghiệp khóa 14 CĐ năm học 2014-2015	2014-2015	54	Vĩnh viễn	
	313	Chương trình đào tạo mở ngành Quản trị Kinh doanh năm 2016	2015	01	Vĩnh viễn	
	314	Chương trình đào tạo mở ngành Tiếng Anh năm 2016	2015	01	Vĩnh viễn	
	315	chương trình đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp 9+3; 12+2 khóa 2015	2015	01	Vĩnh viễn	
	316	Chương trình đào tạo toàn khóa, bậc Cao đẳng chuyên nghiệp, khóa 2015	2015	01	Vĩnh viễn	
	317	Chương trình đào tạo toàn khóa, bậc đào tạo Cao đẳng chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề, khóa 2015	2015	02	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	318	Chương trình đào tạo và kế hoạch giảng dạy từ khóa 2011-2015	2011-2015	14	Vĩnh viễn	
	319	Hồ sơ Tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 2013 và các khóa cũ thi lại kỳ thi tháng 8/2015	2015	103	Vĩnh viễn	
	320	Hồ sơ thi lại Tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng kỳ thi tháng 01/2015	2014-2015	86	Vĩnh viễn	
	321	Hồ sơ thi tốt nghiệp 2012 Cao đẳng tháng 7/2015	2014-2015	139	Vĩnh viễn	
	322	Bảng tổng kết học tập năm học 2015-2016 bậc Cao đẳng	2015-2016	01	Vĩnh viễn	
	323	Hồ sơ mở ngành Kế toán, bậc đào tạo Cao đẳng năm 2016	2011-2016	228	Vĩnh viễn	
	324	Chương trình Đào tạo mở ngành Kế toán năm 2016	2015	01	Vĩnh viễn	
	325	Hồ sơ mở ngành Quản trị kinh doanh, bậc đào tạo Cao đẳng năm 2016	2015-2016	166	Vĩnh viễn	
	326	Hồ sơ mở ngành Tiếng Anh, bậc đào tạo Cao đẳng năm 2016	2015-2016	181	Vĩnh viễn	
	327	Kế hoạch giảng dạy từ năm 2012-2016	2012-2016	04	Vĩnh viễn	
	328	Chương trình đào tạo toàn khóa, bậc Cao đẳng chuyên nghiệp năm 2016	206	01	Vĩnh viễn	
	329	Hồ sơ tuyển sinh Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề và Trung cấp nghề, Cao đẳng Liên thông năm 2015	2014-2016	39	Vĩnh viễn	
	330	Hồ sơ cho phép liên kết đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng	2011-2016	56	Vĩnh viễn	
	331	Hồ sơ tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 2014 và các khóa cũ thi lại kỳ thi tháng 7/2016	2016	53	Vĩnh viễn	
	332	Hồ sơ thi lại tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng kỳ thi tháng 01/2016	2015-2016	90	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	333	Hồ sơ tuyển sinh Cao đẳng chuyên nghiệp, Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề và Trung cấp nghề năm 2016	2016-2017	46	Vĩnh viễn	
	334	Bảng tổng kết học tập bậc Trung cấp chuyên nghiệp năm học 2016-2017	2016-2017	01	Vĩnh viễn	
	335	Bảng tổng kết học tập năm học 2016-2017 bậc Cao đẳng	2016-2017	01	Vĩnh viễn	
	336	Bảng điểm tổng kết học kỳ, bậc đào tạo Trung cấp nghề	2017	64	Vĩnh viễn	
	337	Bảng điểm năm học, bậc đào tạo Cao đẳng nghề và Trung cấp nghề	2017	33	Vĩnh viễn	
	338	Bảng điểm tổng kết học kỳ, bậc đào tạo Cao đẳng nghề	2017	14	Vĩnh viễn	
	339	Bảng điểm năm học, bậc đào tạo Cao đẳng nghề và Trung cấp nghề (tạm ngừng học)	2017	12	Vĩnh viễn	
	340	Hồ sơ cấp Phôi bằng tốt nghiệp	2012-2017	26	Vĩnh viễn	
	341	Hồ sơ Tốt nghiệp khóa 2013 Cao đẳng tháng 7/2016	2015-2017	111	Vĩnh viễn	
	342	Hồ sơ Tốt nghiệp khóa 2014 Cao đẳng và khóa 2015 Liên thông cao đẳng tháng 7/2017	2017	67	Vĩnh viễn	
	343	Hồ sơ thi lại tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng	2016-2017	74	Vĩnh viễn	
	344	Hồ sơ tốt nghiệp các môn văn hóa khóa 15 TCT, 2016 TCT (12+2N3T)	2016-2017	81	Vĩnh viễn	
	345	Hồ sơ tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 2015 (12+2, 12+2N3T) và các khóa cũ thi lại	2017	58	Vĩnh viễn	
	346	Báo cáo tổng kết năm học; báo cáo tổng kết hoạt động nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế và Đào tạo năm 2007 đến năm 2017	2007-2017	23	Vĩnh viễn	
	347	Hồ sơ mở nghề đào tạo theo Bộ lao động - Thương binh và xã hội	2014-2017	115	Vĩnh viễn	
	348	Hồ sơ tuyển sinh Trung cấp, Cao đẳng năm 2017	2017	15	Vĩnh viễn	

Hộp số	Hồ sơ số	Tiêu đề hồ sơ	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Số tờ	Thời hạn bảo quản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	349	Báo cáo sơ kết học kỳ; báo cáo sơ kết hoạt động khoa học - Đào tạo học kỳ năm 2002,2004,2006	2002-2006	07	20 năm	
	350	Báo cáo sơ kết học kỳ; báo cáo sơ kết hoạt động khoa học - Đào tạo học kỳ năm 2007-2017	2007-2017	26	20 năm	

Mục lục này gồm: 351 hồ sơ (đơn vị bảo quản)

Viết bằng chữ: Ba trăm năm mươi một hồ sơ (đơn vị bảo quản)

Trong đó có:

349 hồ sơ (đơn vị bảo quản) bảo quản vĩnh viễn;

02 hồ sơ (đơn vị bảo quản) bảo quản có thời hạn.

Ghi chú:

Hồ sơ số 110 (Phòng Đào tạo giữ lại tại phòng)

Hồ sơ số 183 (Phòng Đào tạo giữ lại tại phòng)

Hồ sơ số 295 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

Hồ sơ số 296 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

Hồ sơ số 318 (Phòng Đào tạo giữ lại tại phòng)

Hồ sơ số 329 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

Hồ sơ số 330 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

Hồ sơ số 333 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

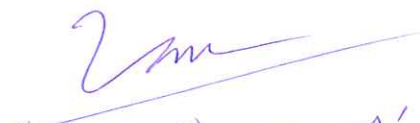
Hồ sơ số 340 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

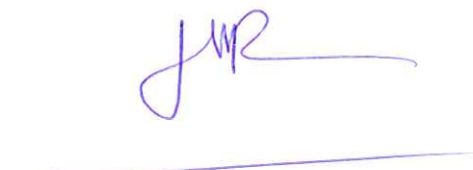
Hồ sơ số 348 (Phòng Đào tạo đề nghị giữ lại trường)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2018

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI LẬP


Nguyễn Văn Tấn


Châu Thị Mỹ Sa